

Nguyễn Tử Quang:

Một đời người, một đời văn

▷ TƯỜNG VI



Đến thăm ông vào ngày 20-11-2005, thầy giáo lão thành - nhà biên khảo Nguyễn Tử Quang (chúng tôi thường gọi thân mật là ông Sáu) phải vịn nhờ đứa cháu cô bước ra phòng khách. Đáp lại lời hỏi thăm sức khỏe của chúng tôi, ông lão 87 tuổi nở nụ cười hiền từ, hấp háy đôi mắt tinh anh sau cặp kính to quá khổ quen thuộc: "Hôm nay có mệt hơn mấy bữa trước. Năm nay sức khỏe cũng không bằng mấy năm trước. Viết lách không được nhiều. Nhưng cũng đang nghĩ sẽ viết chút gì đó cho báo Tết"...

● Những cống hiến cho nghiệp văn chương

Lật lại báo Sóc Trăng hơn 10 năm qua và cả những số báo mới nhất, ông cũng đều có từ 1-3 bài khảo luận đều đều mỗi số. Ngoài ra tác giả còn là cộng tác viên thường xuyên của báo Bình Dương và nhiều tờ báo khác ở miền Nam. Từ khi ông bắt đầu viết lách năm 20 tuổi - cũng là năm ông tham gia kháng chiến, đã thành danh với nhiều khảo luận đăng trên tạp chí Tiến Hóa ở Rạch Giá và nhiều tờ báo tiến bộ ở Hà Nội, Sài Gòn với bút hiệu Quang Phong. Trong chiến tranh chống Pháp, ông là chủ bút tờ "Tiếng súng kháng địch" ở Khu 9, "Liên Việt", "Dân cây"...

Giai đoạn 1955-1975, thầy giáo Nguyễn Tử Quang nổi tiếng ở vùng Bạc Liêu - Sóc Trăng. Những học trò cũ của ông đều nhớ người thầy giáo ngày hai buổi cộc cạch đạp xe đến trường, say sưa truyền dạy những kiến thức, những câu chuyện "học làm người" thật dí dỏm, dễ nhớ mà sâu sắc. Biết bao thế hệ học trò đã trưởng thành vắn nhớ về ông, nhớ những bài học như vậy. Sau ngày giải phóng, ông được bổ nhiệm làm Chủ tịch UB Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Sóc Trăng, Ủy viên Ban Thường vụ Hội Văn nghệ Sóc Trăng, tác giả Nguyễn Tử Quang viết khảo luận, sử luận với bút danh Nguyễn Thảo Lu, Nguyễn Chính Văn, Võ Ngã, Nguyễn Tử Quang. Nghiệp viết của ông được tập hợp thành 17 tập sách thuộc lĩnh vực biên khảo, khảo luận, học làm người được các NXB lớn in từ những năm 1950. Ngoài ra, ông còn đang chuẩn bị cho 4 tập sách tiếp theo: "Ông vua cuối cùng của nhà Hậu Lê", "Chiến thắng giặc Tống", "Ngìn năm chuyện cũ một ngọn đèn" (2 tập), "Tập luận" (tập 2).

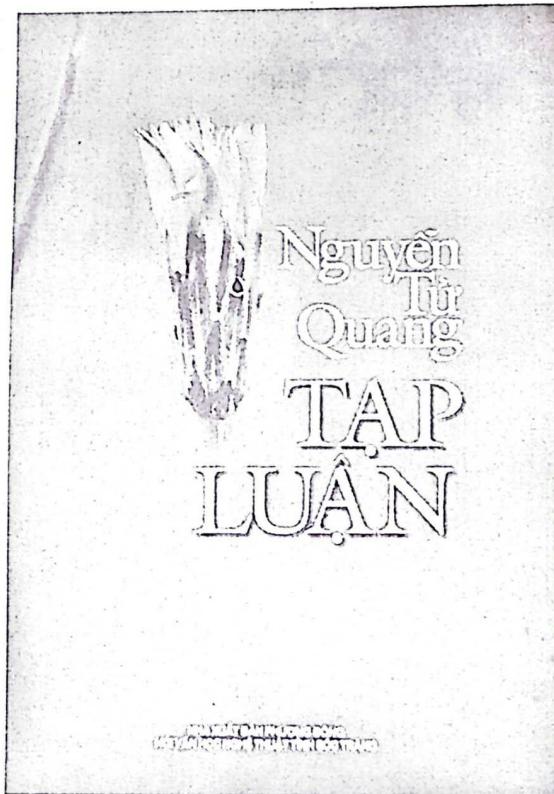
Được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân Huy chương các loại, ông còn được giới báo chí và văn nghệ Đồng bằng sông Cửu Long thưởng xuyên đến thăm ông - "cây đại thụ" trong làng cầm bút của cả nước. Người dân Sóc Trăng hay gọi ông là Thầy một cách kính mến - dù có người

chưa từng được ông dạy qua ngày nào. Hình ảnh ông lão hay đạp xe, nay thì đã già yếu phải nhờ con cháu chở, đi gửi bản thảo ở tòa soạn báo Sóc Trăng, Hội văn nghệ hay Bưu điện thị xã đã trở thành hình ảnh quen thuộc - thậm chí một phần không thể thiếu trong đời sống văn hóa thị xã này. Nhiều người nói rằng: "Muốn hiểu nhiều về ông Sáu, cứ đọc sách của ông và nhìn cách ông làm việc".

● "Cây bút" triết lý mà nhân hậu

Những trang viết biên khảo của tác giả Nguyễn Tử Quang nhẹ nhàng như không mà vẫn rất thâm thúy. Trong "Ném đá xuống ao" mở đầu tập "Tập luận" (tập 1) vừa in tháng 10-2005, ông kể chuyện người thợ giữ lấy hòn đá tên hào phú dùng để ném mình với lời lẽ sẽ có ngày ném trả lại. Hơn mười năm sau, anh thợ tình cờ gặp lại người hào phú năm xưa, nay đã trở thành kẻ ăn mày. Thế nhưng, nhìn thấy dáng vẻ đáng thương của kẻ sa cơ lỡ vận, anh ta đã ném hòn đá xuống ao bèo với ý nghĩ: "Lúc người ta giàu có thân thể ta không dám bảo thù; giờ người ta đã thất thế nghèo khổ mà ta báo thù là hèn". Rồi bằng giọng văn nhẹ nhàng, ông Sáu viết: "Hành động khá đẹp, làm thẹn cho hạng người trước cảnh "giậu đổ bìm leo", trước người "ngã ngựa", trước kẻ "xuống chó" thì hùa nhau chém sát ván với bằng "luận án" gắt gỏng dài thòng. Đáng buồn cười hơn là có một số trước nịnh hót tăng bội hết tấc cỡ đối với hào phú đó, thì bây giờ hào phú trở thành một kẻ ăn mày, chính họ lại vác đá bổ thêm". Khảo luận của ông Sáu là thế. Văn phong của ông lúc nào cũng rất giản dị, dẫn chuyện lý thú, lời bình thật ngắn gọn, bình dân, dễ hiểu - nhưng khiến người đọc giật mình vì chợt nhớ hình như mình đã gặp những điều ông viết ở đâu đó. Điều đó khiến người đọc đã cảm sách của ông lên rồi, thật khó để xuống. Ấn tượng sâu đậm còn lại trong lòng người đọc là sự khâm phục: ông cụ đã viết như một triết gia vậy.

Từ mấy mươi năm nay, ông Sáu vẫn không thay đổi cách viết bản thảo bằng



cách nắn nét chép lại từng nét chữ từ bản nháp trên giấy pơ-luya, không gạch, không xóa. Trước mắt ông bao giờ cũng đầy những tư liệu, sách tham khảo và không thể thiếu ít nhất ba cuốn từ điển tiếng Việt. Nay, tuổi cao sức yếu như lời ông tự thuật trong truyện ngắn "Thầy cô già": "Cụ hay quên, hay nhớ mờ ờ. Mấy năm nay đã mấy lần thay đổi kính thể mà nhìn dấu hỏi hóa thành dấu ngã hay ngược lại. Chữ U ra chữ N, U ra O hoặc ngược lại. Ngay quạ". Thế nhưng, bất chấp lưng đau, mắt mờ, ông vẫn miệt mài viết một cách đầy cẩn trọng như đã trót mắc nợ văn chương từ muôn kiếp trước. Trong cả công việc nhận dò chính tả cho tạp chí văn nghệ địa phương, khi gặp quá nhiều lỗi thông thường, ông Sáu tự nhiên đắm ra nghĩ ngớ tri nhớ của mình: "Thế là cụ phải lò mò lật tra từ điển tiếng Việt, đồng âm tự vị hay quyển để viết đúng chính tả... Một quyển chưa tin, hai quyển còn hoài nghi, phải đến ba quyển của ba soạn giả thống

nhất mới "ăn chắc" để quyết định" (trích từ "Thầy cô già").

Những điều ông Sáu - tác giả Nguyễn Tử Quang - viết ra phục vụ chủ yếu cho thế hệ trẻ. Hình như điều đó đã trở thành "bệnh nghề nghiệp" của người thầy giáo đã về hưu. Những chuyện cổ kim thế sự hay những khảo luận về dòng văn học tỏ đậm bản năng cá nhân (lan truyền từ Trung Quốc đến Việt Nam) đều cho thấy ông Sáu luôn đau đầu muốn mang đến cho người đọc trẻ cái nhìn thật nhân hậu và trau mến về cuộc sống. Ông Sáu cho rằng: "Bây giờ có một số nhà văn trẻ ca ngợi cuộc sống bản năng, điều đó cho thấy có sự hụt hẫng về văn hóa và

tâm lý rất lớn. Nhưng tôi tin rằng đó chỉ là hiện tượng nhất thời và đã từng xảy ra ở văn học đô thị miền Nam những năm dưới thời Mỹ - Ngụy rồi cũng nhanh chóng lụi tàn. Dân tộc mình từ ngàn xưa đã có nền tảng văn hóa truyền thống, sức mạnh quá khứ đó cho phép chúng ta tin tưởng vào sức đề kháng của hiện tại và sự phát triển của tương lai". Bởi vậy, ông hay nói vui về những khảo luận của mình: "Tôi đã "gói" quá khứ - hiện tại - tương lai vào một câu chuyện". Quả thật, qua mấy trăm khảo luận của ông, người đọc được bằng chuyện quá khứ, rồi chợt giật mình vì câu chuyện đó để lại nhiều bài học đáng suy ngẫm về cách sống, cách giao tế giữa người và người ở có giá trị vĩnh cửu.

● "Tôi biết mình ở đâu"...

Nguyễn Tử Quang tên thật là Quang Bảo Phong, sinh năm 1918, lớn lên tại

liang vùng Mỹ, huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Giác ngộ cách mạng từ rất sớm, vào khoảng năm 1937-1938, kể từ đó ông đã cống hiến không ngừng cho lý tưởng mà ông theo đuổi. Tuy hiếm muộn đường con cái, nhưng vợ chồng ông luôn sống trong tình thương yêu, kính trọng của gia đình người con gái nuôi. Nay ông đã có cháu cố - sống sum vầy trong gia đình "tứ đại đồng đường". Trong câu chuyện vui, ông Sáu nhắc nhiều về những người bạn văn từ thời làm báo, kháng chiến như nhà nghiên cứu Sơn Nam, nhà thơ - nhà viết tuồng Kiên Giang Hà Huy Hà... Nghe ông kể chuyện làm "Tiếng súng kháng địch", có thể thấy cả không khí làm báo cách mạng thời kháng chiến chống Pháp: "Đa số những người làm báo chúng tôi lúc đó thoát ly gia đình, theo đuổi mục đích lý tưởng cách mạng. Lúc đó, làm báo trong điều kiện gian nguy, thiếu thốn phương tiện, lại phải liên tục thay đổi địa bàn. Vì vậy chúng tôi phải liên tục sáng tạo để thích nghi với mọi nơi. Lúc đó, những người làm báo đã tạo ra máy in pê-đan được sáng tạo từ xe đạp và một số dụng cụ in thủ công, vận hành nhờ một người đạp pê-đan như đi xe đạp. Mục in thì làm bằng khối đèn. Hình ảnh và mangan-sét báo được khắc lên bản gỗ rồi in lên từng tờ báo". Ông không kể gì nhiều về bản thân mình - với cương vị chủ bút tờ "Tiếng súng kháng địch", "Liên Việt", "Dân cây", mà chỉ nói những thành quả chung của cả tập thể, mà ai cũng là người thân thiết của ông.

Nhắc chuyện xưa, bạn cũ, ông trân trọng từng kỷ vật, kỷ niệm giữa ông với bạn. Ông kể: "Hà Huy Hà có chép tay tặng tôi bài thơ hay lắm, tôi cất giữ rất kỹ. Vậy mà hóa không hay, bây giờ muốn tìm không nhớ mình đã cất ở đâu", nói rồi ông xoa xoa trán đầy tiếc rẻ. Nhà nghiên cứu Sơn Nam hồi còn khỏe cũng về Sóc Trăng thăm ông Sáu và thường nói: "Ông Nguyễn Tử Quang là sư phụ của tôi". Kể lại chuyện đó với ông Sáu, ông lắc đầu: "Sơn Nam nói vậy thôi, là bạn văn thì tôi còn dám nhận, chứ là sư phụ thì thật không dám. Tôi biết mình đang ở đâu". Hình như câu "Tôi biết mình đang ở đâu" được ông nhắc lại rất nhiều lần. Ông không tự ti, nhưng đó là sự khiêm tốn của bậc trí giả đã không còn bị ảnh hưởng bởi danh vọng và địa vị.

Sức khỏe ông bây giờ không được như xưa. Ông hay nói: "Sợ nhất là bệnh nằm bẹp một chỗ". Đến thăm ông, chúng tôi vẫn được nghe ông kể chuyện đồng tây kim cổ, chuyện văn, chuyện đời bằng giọng điệu nhỏ nhẹ vui vẻ xưa nay không hề thay đổi. Có lẽ, chính những trang sách và những trang viết đã cho ông sức mạnh phi thường để làm việc không hề mệt mỏi hơn nửa thế kỷ qua như vậy. ■

- Quyển sách mới nhất của Nhà biên khảo Nguyễn Tử Quang vừa xuất bản tháng 10-2005.